

Bản án số: 146/2018/HS-PT

Ngày 11 – 10 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phần

Ông Lê Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 150/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo Lê Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện T - tỉnh Nghệ An.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Thị L (tên gọi khác: Thảo); sinh năm 1986; trú tại: xóm 1, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Lợi và bà Võ Thị Trúc; có chồng là Nguyễn Văn Giáp (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 04 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Thị L có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề với Vũ Thị Thanh Phương, cụ thể như sau

- Lần thứ nhất: Vào hồi 17 giờ 56 phút ngày 08/12/2017, Lê Thị L sử dụng điện thoại di động số thuê bao 01655891323 nhắn tin đến số điện thoại thuê bao 01293316789 của Vũ Thị Thanh Phương để đánh bạc dưới hình thức lô, đề với các số lô 06, 60, 68, 86, 03, 07, 44, 45, 54, 23 – mỗi số lô 10 điểm, tổng là 100 điểm lô tương ứng số tiền 2.300.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn thì Phương dùng điện thoại nhắn tin xác nhận đã đồng ý ghi các số lô trên. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, L trúng số lô 06, 23 – mỗi số 10 điểm, tổng trúng 20 điểm lô, tương ứng số tiền là 1.600.000 đồng. Tổng số tiền Lê Thị L đánh bạc với Vũ Thị Thanh Phương ngày 08/12/2017 là 3.900.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào hồi 17 giờ 59 phút ngày 09/12/2017, Lê Thị L sử dụng điện thoại di động số thuê bao 01655891323 nhắn tin đến số điện thoại thuê bao 01293316789 của Vũ Thị Thanh Phương để đánh bạc dưới hình thức lô, đề với các số lô 49, 94, 45, 54, 60, 68, 86, 12, 21, 38, 83, 29 – mỗi số lô 20 điểm, tổng là 240 điểm tương ứng với số tiền 5.520.000 đồng; số xiên 2 (49, 29) với số tiền 500.000 đồng; số xiên 3 (29, 49, 94), (68, 49, 29), (38, 45, 49), (19, 29, 49) – mỗi số xiên 50.000 đồng; số đề gồm 49, 94, 21, 12, 29, 58, 85 – mỗi số đề 10.000 đồng. Tổng số tiền L đánh số lô, số đề là 6.290.000 đồng. Phương dùng điện thoại nhắn tin và gọi điện thoại xác nhận đã đồng ý ghi số lô, số đề trên. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, L trúng số lô 54, 21 trúng 02 lượt (hai nháy), mỗi số 40 điểm; số lô 68, 86 mỗi số trúng 20 điểm, tổng trúng 120 điểm tương ứng số tiền là 9.600.000 đồng. Tổng số tiền L đánh bạc với Vũ Thị Thanh Phương ngày 09/12/2017 là 15.890.000 đồng.

- Lần thứ ba: Vào hồi 18 giờ 03 phút ngày 10/12/2017 Lê Thị L dùng số điện thoại thuê bao 01655891323 nhắn tin cho Vũ Thị Thanh Phương ghi lô, đề với các số lô 12, 21, 23, 03, 30, 56, 57, 59, 96, 95, 93, 87, 78, 62, 66, 34, 43 – mỗi số lô 10 điểm, tổng cộng 170 điểm tương ứng số tiền 3.910.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn thì Phương dùng điện thoại nhắn tin, gọi điện thoại xác nhận đã đồng ý ghi số lô cho L. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng, L trúng số lô gồm: số 23 trúng 02 lượt (hai nháy) 20 điểm, số lô 21, 59, 78 mỗi số trúng 10 điểm, tổng trúng 50 điểm lô tương ứng số tiền là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền Lê Thị L đánh bạc với Vũ Thị Thanh Phương ngày 10/12/2017 là 7.910.000 đồng.

Ngoài ra trong vụ án này, trong thời gian từ tháng 11/2017 đến tháng 12/2017 Vũ Thị Thanh Phương còn đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cùng các đối tượng khác gồm: Trần Quốc Tuấn ghi lô, đề với số tiền 2.990.000 đồng; Trần Văn Tiến ghi lô, đề với số tiền 2.300.000 đồng; Nguyễn Công Thiệp ghi lô, đề với số tiền 20.200.000 đồng; Hoàng Văn Phương ghi lô, đề với số tiền 35.360.000 đồng;

Nguyễn Ngọc Dũng ghi lô, đề với số tiền 19.050.000 đồng; Nguyễn Đình Linh ghi số lô, đề với số tiền 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn Sỹ ghi số lô, đề với số tiền 3.890.000 đồng; Nguyễn Văn Hồng ghi số lô, đề với số tiền 1.000.000 đồng.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện T - tỉnh Nghệ An quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Thị L phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Thị L 06 tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt 04 bị cáo khác mức án từ 09 tháng tù đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; quyết định xử lý vật chứng, tiền dùng vào việc phạm tội, tiền do phạm tội mà có, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 27/6/2018, bị cáo Lê Thị L có đơn kháng cáo với nội dung: “Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo”.

Ngày 10/10/2018, bị cáo Lê Thị L có đơn kháng cáo bổ sung với nội dung “Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Thị L, sửa bản án sơ thẩm; giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Thị L. Xử phạt bị cáo Lê Thị L 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo Lê Thị L không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Lê Thị L làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định, trong các ngày 08, 09, 10/12/2017 Lê Thị L

có 03 lần thực hiện hành vi đánh bạc với Vũ Thị Thanh Phương bằng hình thức ghi số lô, đề trong đó có 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc có số tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của hai lần này là 23.800.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An đã xử phạt bị cáo Lê Thị L 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 là nghiêm minh có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng hình phạt cải tạo không giam của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo Lê Thị L các tình tiết giảm nhẹ gồm thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có mẹ có công với cách mạng được tặng thưởng Bằng khen, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới gồm: Bị cáo có thành tích cung cấp thông tin cho Công an xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An bắt giữ tội phạm; bị cáo có thành tích xuất sắc trong hoạt động phụ nữ tại địa phương được Hội liên hiệp xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An tặng Giấy khen, đây là những tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò thứ yếu, xét việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là chưa cần thiết mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương để giáo dục, cải tạo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị L, sửa bản án sơ thẩm, cải hình phạt và cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị L. Sửa bản án sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Nghệ An;

chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn và cho bị cáo Lê Thị L hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Lê Thị L 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Lê Thị L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Thị L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND, Chi cục THADS, Công an huyện T;
- Bị cáo Lê Thị L;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa hình sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Sơn

